
Số: 072/2025/294/176.ĐS

TP. HCM, ngày 02 tháng 12 năm 2025

CHỨNG THƯ THẨM ĐỊNH GIÁ

**Kính gửi: CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY
TNHH - TCT THẨM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ (LÔ 05.1A)**

- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá PVEP-POC-DEV3-PRJ-2025-005, ngày 28/11/2025 giữa Chi nhánh Điều hành Dầu khí trong nước - Công ty TNHH - TCT Thẩm dò Khai thác Dầu khí (Lô 05.1a) và Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Phương Nam (PHUONG NAM V&C);
- Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định giá số 072/2025/294/176.ĐS ngày 02/12/2025 của PHUONG NAM V&C;
- Căn cứ vào danh mục và đặc điểm kinh tế kỹ thuật của tài sản, căn cứ kết quả khảo sát, thu thập, phân tích thông tin thị trường liên quan đến tài sản thẩm định giá;
- Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Phương Nam cấp Chứng thư thẩm định giá số 072/2025/294/176.ĐS ngày 02/12/2025 với các nội dung sau đây:

1. Khách hàng thẩm định giá:

- Tên công ty: CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TCT THẨM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ (LÔ 05.1A)

+ Địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà Victory, số 12 đường Tân Trào, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Mã số thuế: 3502205616

+ Điện thoại: (028) 5416 5050

+ Người đại diện: Ông Nguyễn Xuân Ninh Chức vụ: Giám đốc

2. Thông tin về doanh nghiệp thẩm định giá:

- Tên công ty: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ PHƯƠNG NAM

+ Địa chỉ: 17 Bạch Đằng Ôn, Kp12, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

+ Điện thoại: (028) 6682 9775

+ Mã số thuế: 0312574666

+ Người đại diện: Bà Trịnh Hồng Thịnh Chức vụ: Giám đốc

3. Thông tin về tài sản thẩm định giá:

- **Tên tài sản thẩm định giá:** Lô phế liệu, sắt vụn (Scraps) sau khi hoàn thành công tác thi công, chế tạo của Dự án Phát triển mỏ Đại Hùng Phase 3.
- **Địa điểm thẩm định giá:** Cảng Dầu khí Vietsovpetro – 69 đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh.
- Các đặc điểm về kinh tế kỹ thuật của tài sản thẩm định giá: xem Báo cáo thẩm định giá đính kèm.

4. Thời điểm thẩm định giá: Tháng 11/2025.

5. Mục đích thẩm định giá: Xác định giá trị để thực hiện công tác bán thanh lý tài sản.

6. Cơ sở giá trị thẩm định giá:

- Cơ sở giá trị thị trường – theo Chuẩn mực TĐGVN về Cơ sở giá trị thẩm định giá.

7. Giả thiết và giả thiết đặc biệt: Không có.

8. Tên cách tiếp cận và tên phương pháp thẩm định giá:

- Phương pháp so sánh thuộc cách tiếp cận từ thị trường.

9. Giá trị tài sản thẩm định giá:

- Tổng giá trị thị trường ước tính cho lô phế liệu, sắt vụn (Scraps) sau khi hoàn thành công tác thi công, chế tạo của Dự án Phát triển mỏ Đại Hùng Phase 3 tại thời điểm tháng 11/2025 là: **828.336.000 đồng (Bằng chữ: Tám trăm hai mươi tám triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng).**
- Chi tiết xem Báo cáo thẩm định giá đính kèm.

10. Những điều kiện kèm theo và hạn chế của kết quả thẩm định giá:

- Kết quả thẩm định giá trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT).
- Mức giá trên là giá tại kho, bãi của bên bán, bên mua chịu mọi chi phí bốc dỡ, dọn dẹp, chi phí vận chuyển.
- Mức giá trên là giá sàn làm cơ sở tham khảo phục vụ cho công tác thanh lý tài sản theo nguyên lô.
- Đối với khối lượng ước tính của tài sản thẩm định giá trong bảng tính: Tổ thẩm định giá ước tính khối lượng dựa trên sự tính toán vào hiện trạng thực tế của tài sản thẩm định giá.

- Kết quả thẩm định giá trên là giá trị ước tính cho tài sản thẩm định giá có đặc điểm kinh tế kỹ thuật và hiện trạng được mô tả tại mục 5 Báo cáo thẩm định giá.
- *Kết quả thẩm định giá trên chỉ mang tính chất tư vấn, không thay thế quyết định của chủ sở hữu và các bên liên quan.*
- Chứng thư thẩm định giá này không có giá trị chứng nhận Quyền sở hữu tài sản.

11. Thời hạn có hiệu lực của chứng thư thẩm định giá:

- Chứng thư thẩm định giá có hiệu lực trong vòng 06 tháng, kể từ ngày phát hành.

12. Các tài liệu kèm theo:

- Quy định về việc sử dụng Chứng thư thẩm định giá.
- Báo cáo thẩm định giá và phụ lục 01.

Chứng thư thẩm định giá được phát hành 03 bản chính bằng tiếng Việt tại Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Phương Nam. PHUONG NAM V&C giữ 01 bản, khách hàng thẩm định giá giữ 02 bản và có giá trị như nhau.

Mọi hình thức sao chép Chứng thư thẩm định giá không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Phương Nam đều là hành vi vi phạm pháp luật.

THẨM ĐỊNH VIÊN



NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGỌC
Thẻ TĐV số: VII0.400

GIÁM ĐỐC



ThS. TRỊNH HỒNG THỊNH
Thẻ TĐV số: IV06210



QUY ĐỊNH

Về việc sử dụng Chứng thư thẩm định giá

1. Kết quả thẩm định giá chỉ được sử dụng cho mục đích được ghi tại trang Chứng thư thẩm định giá. Khách hàng phải chịu hoàn toàn trách nhiệm khi sử dụng sai mục đích đã ghi trên Chứng thư thẩm định giá.
2. Chứng thư thẩm định giá chỉ có giá trị trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày phát hành Chứng thư.
3. Kết quả thẩm định giá được Thẩm định viên tiến hành một cách độc lập, chuyên nghiệp, thận trọng với kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm cao nhất.
4. Khách hàng yêu cầu thẩm định giá và người hướng dẫn Thẩm định viên, chuyên viên thực hiện thẩm định hiện trạng tài sản phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về quyền sở hữu, về thông tin, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, tính năng và các giấy tờ liên quan đến tài sản thẩm định giá đã cung cấp cho **PHUONG NAM V&C**.
5. Chứng thư thẩm định giá do **PHUONG NAM V&C** cấp chỉ sử dụng bản chính, số lượng bản chính cấp cho khách hàng được ghi rõ trong Chứng thư thẩm định giá và chỉ cấp cho người yêu cầu thẩm định giá. Khi khách hàng cần cấp thêm bản sao Chứng thư thẩm định giá phải có văn bản yêu cầu, nêu rõ lý do và Chứng thư thẩm định giá còn trong thời hạn đã nêu tại điểm 2. **PHUONG NAM V&C** không chịu trách nhiệm về những bản sao Chứng thư thẩm định giá để chứng minh giá trị tài sản.
6. Chứng thư thẩm định giá không có giá trị thay thế cho bất kỳ loại giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản nào của khách hàng yêu cầu thẩm định giá.
7. Chứng thư thẩm định giá chỉ có giá trị tư vấn để các bên làm cơ sở xem xét, cân nhắc và quyết định thực hiện theo mục đích đã ghi trên Chứng thư thẩm định giá.
8. Nội dung giá trị thị trường của tài sản: Theo Chuẩn mực TĐGVN về Cơ sở giá trị thẩm định giá “Giá trị thị trường là khoản tiền ước tính để tài sản có thể được giao dịch tại thời điểm thẩm định giá giữa người sẵn sàng mua và người sẵn sàng bán trong một giao dịch khách quan, độc lập, sau khi được tiếp thị đầy đủ và các bên tham gia hành động có hiểu biết, thận trọng và không bị ép buộc”.

Số: 072/2025/294/176.ĐS

TP. HCM, ngày 02 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kèm theo Chứng thư thẩm định giá số 072/2025/294/176.ĐS ngày 02/12/2025)

1. Thông tin cơ bản về cá nhân, tổ chức lập báo cáo thẩm định giá:

- Tên công ty: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ PHƯƠNG NAM
- + Địa chỉ: 17 Bạch Đông Ôn, Kp12, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- + Điện thoại: (028) 6682 9775
- + Mã số thuế: 0312574666
- + Mã số giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá số: 072/TĐG, cấp lần 3 ngày 13/06/2025.
- + Thông báo của Bộ Tài chính về danh sách Thẩm định viên về giá đủ điều kiện hành nghề tại các doanh nghiệp thẩm định giá kể từ ngày 01/01/2025: số 1271/TB-BTC ngày 31/12/2024.
- + Thông báo của Bộ Tài chính về việc điều chỉnh thông tin về thẩm định viên về giá năm 2025 tại các doanh nghiệp thẩm định giá được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá số: 361/TB-BTC ngày 31/03/2025.
- + Thẩm định viên: Bà Nguyễn Thị Phương Ngọc Số thẻ: VI10.400
- + Người đại diện: Bà Trịnh Hồng Thịnh Chức vụ: Giám đốc

2. Các thông tin cơ bản về phạm vi của cuộc thẩm định giá:

- Tên công ty: CHI NHÁNH ĐIỀU HÀNH DẦU KHÍ TRONG NƯỚC - CÔNG TY TNHH - TCT THẨM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ (LÔ 05.1A)
- + Địa chỉ: Tầng 15, tòa nhà Victory, số 12 đường Tân Trào, phường Tân Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh.
- + Mã số thuế: 3502205616
- + Điện thoại: (028) 5416 5050
- + Người đại diện: Ông Nguyễn Xuân Ninh Chức vụ: Giám đốc
- Tài sản thẩm định giá: Lô phế liệu, sắt vụn (Scraps) sau khi hoàn thành công tác thi công, chế tạo của Dự án Phát triển mỏ Đại Hùng Phase 3.

- **Địa điểm thẩm định giá:** Cảng Dầu khí Vietsovpetro – 69 đường 30/4, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh.
- **Mục đích thẩm định giá:** Xác định giá trị để thực hiện công tác bán thanh lý tài sản.
- **Thời điểm thẩm định giá:** Tháng 11/2025.
- **Thời điểm tiến hành khảo sát tài sản thẩm định giá:** Tháng 11/2025.

3. Căn cứ pháp lý:

- Hợp đồng dịch vụ thẩm định giá số PVEP-POC-DEV3-PRJ-2025-005, ngày 28/11/2025 giữa Chi nhánh Điều hành Dầu khí trong nước - Công ty TNHH - TCT Thăm dò Khai thác Dầu khí (Lô 05.1a) và Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định giá Phương Nam (PHUONG NAM V&C).
- Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/06/2023 của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam.
- Nghị định 78/2024/NĐ-CP ngày 01/07/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá.
- Các Chuẩn mực thẩm định giá được ban hành kèm theo Thông tư 30/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ Tài chính; Thông tư số 31/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ Tài chính; Thông tư số 32/2024/TT-BTC ngày 16/05/2024 của Bộ Tài chính.
- Các hồ sơ tài liệu và thông tin liên quan đến tài sản thẩm định giá do khách hàng cung cấp.
- Kết quả khảo sát và thu thập thông tin trên thị trường.

4. Thông tin tổng quan về thị trường giao dịch của nhóm (loại) tài sản thẩm định giá:

- Diễn biến thị trường thép Quý III/2025 “Sức ép chi phí và sự phân hóa giá”: Thị trường thép toàn cầu trong quý III/2025 chịu tác động kép từ sức ép chi phí sản xuất cao và sự suy giảm sức mua của người tiêu dùng, đặc biệt trong bối cảnh ngành sản xuất quốc tế đối mặt với nhiều thách thức. Tuy nhiên, diễn biến giá lại cho thấy sự phân hóa rõ rệt.
- Về nguyên vật liệu đầu vào, xu hướng giảm giá là chủ đạo khi so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, than cốc và than mỡ ghi nhận mức giảm sâu đáng kể, lần lượt là 21,5% và 13%. Giá phôi thép và thép phế cũng giảm tương ứng 3,3% và 6,7%. Đáng chú ý, chỉ có quặng sắt và HRC là hai mặt hàng giữ vững hoặc tăng giá. Nhìn chung, thị trường nguyên liệu thô duy trì sự ổn định, với thép phế và phôi thép biến động trong biên độ hẹp, phản ánh cân bằng cung - cầu tạm thời tại khu vực Đông Á và Đông Nam Á.
- Trong nước, thị trường tiếp tục xu hướng điều chỉnh. Mức giảm mạnh nhất thuộc về thép phế liệu thu mua nội địa, với mức giảm 7,9% so với cùng kỳ năm 2024 và 2,1% so với quý trước. Giá thép xây dựng cũng đi xuống, giảm 2% so với cùng kỳ năm 2024. Ngược lại, HRC và tôn mạ thể hiện sức bền tốt, khi ghi nhận mức tăng nhẹ so với cả quý trước và cùng kỳ năm 2024. Về thông tin giao dịch: Sắt thép phế liệu là mặt hàng tương đối thông dụng, nhu cầu thu mua luôn sẵn sàng, thị trường mua bán phế liệu có nhiều thông tin mua bán để tham khảo, so sánh với tài sản thẩm định giá. (Nguồn: <https://baodautu.vn/dien-bien-thi-truong-thep-quy-iii2025-va-nhung-kho-khan-trong-dai-han-d421433.html>).

5. Thông tin về tài sản thẩm định giá:

Qua quá trình khảo sát hiện trạng tài sản, Tổ thẩm định giá ghi nhận tài sản thẩm định giá có đặc điểm về kinh tế - kỹ thuật và hiện trạng được mô tả chi tiết như sau:

- **Tài sản thẩm định giá** là phế liệu kim loại, được hình thành trong quá trình thi công, chế tạo và được thu hồi trong quá trình thực hiện dự án phát triển mỏ Đại Hùng Phase 3. Các phế liệu này bao gồm các mẫu thừa thép ống cắt bỏ, sắt vụn, bazơ sắt có đặc điểm đa dạng hình học, đa dạng kích thước không thể đo đạc, phân loại chi tiết cụ thể được.
- Dựa trên hiện trạng thực tế, các vật tư trên được xác định là **phế liệu không còn giá trị tái sử dụng**. Các loại phế liệu này hiện đang được lưu giữ tại hai (02) bãi ngoài trời trong khu vực công trình của Nhà thầu VSP, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh.

6. Cơ sở giá trị:

Căn cứ vào mục đích thẩm định giá, đặc điểm tài sản thẩm định giá (TSTĐG) và đặc điểm thị trường của các tài sản (sắt phế liệu) tương đồng, Thẩm định viên nhận thấy các giao dịch thu thập được là các giao dịch hoàn toàn tự nguyện giữa người mua và người bán, dựa trên nguyên tắc thị trường: đầy đủ thông tin, khách quan và không bị ép buộc.

Do đó, Cơ sở giá trị thẩm định giá được Thẩm định viên lựa chọn là **Cơ sở Giá trị thị trường (Market Value)**, phù hợp với định nghĩa trong Chuẩn mực Thẩm định giá Việt Nam:

“Giá trị thị trường của một tài sản: Giá trị thị trường là khoản tiền ước tính để tài sản có thể được giao dịch tại thời điểm thẩm định giá giữa người sẵn sàng mua và người sẵn sàng bán trong một giao dịch khách quan, độc lập, sau khi được tiếp thị đầy đủ và các bên tham gia hành động có hiểu biết, thận trọng và không bị ép buộc”. (Chuẩn mực TĐGVN về Cơ sở giá trị thẩm định giá).

7. Giả thiết và giả thiết đặc biệt: Không có.

8. Cách tiếp cận, phương pháp thẩm định giá:

Căn cứ vào đặc điểm của tài sản thẩm định giá và thông tin thu thập được trên thị trường, vì thông tin của tài sản thẩm định giá (thanh lý dưới dạng phế liệu) và thông tin giao dịch tài sản tương tự (sắt phế liệu) trên thị trường phù hợp với phương pháp so sánh giá thu mua. Do đó, Thẩm định viên lựa chọn **phương pháp so sánh** thuộc **cách tiếp cận thị trường** để ước tính giá trị của tài sản thẩm định giá.

Tại thời điểm thẩm định giá, do TSTĐG là các loại sắt thép phế liệu (như đã được mô tả ở trên) không được phân loại theo danh mục và thiếu các đặc điểm chi tiết cụ thể, việc xác định khối lượng được thực hiện dựa trên khảo sát hiện trạng thực tế kết hợp với phương pháp ước tính thể tích và khối lượng riêng cho từng khu vực lưu trữ, cụ thể như sau:

8.1 Phương pháp tính khối lượng:

Công thức cơ bản để ước tính khối lượng là:

$$\text{Khối lượng} = \text{Thể tích thực tế} \times \text{Khối lượng riêng của phế liệu}$$

8.1.1 Xác định loại phế liệu và khối lượng riêng:

- ✓ **Khối lượng riêng của thép:** Khoảng 7.850 kg/m³ đối với thép nguyên chất.
- ✓ **Hệ lấp đầy (Hệ số chất tải):** Do phế liệu là các mảnh vụn xếp chồng lên nhau tạo ra nhiều khoảng trống (lỗ rỗng), khối lượng riêng của khối phế liệu sẽ thấp hơn đáng kể so với vật liệu nguyên chất. Thẩm định viên ước tính Hệ số lấp đầy (tỷ lệ vật liệu đặc so với tổng thể tích) là 50% (vì thực tế phế liệu không được nén chặt).
- ✓ **Áp dụng hệ số lấp đầy tối thiểu 50%, khối lượng riêng của đồng phế liệu sẽ là:**
 $7.850\text{kg/m}^3 \times 50\% = 3.925\text{kg/m}^3$.

8.1.2 Xác định thể tích thực tế:

Thể tích thực tế của khối phế liệu được tính toán dựa trên kích thước hình học của khu vực lưu trữ:

$$\text{Thể tích (m}^3\text{)} = \text{Chiều dài (m)} \times \text{Chiều rộng (m)} \times \text{Chiều cao (m)}$$

8.2 Xác định khối lượng thực tế toàn bộ phế liệu thẩm định giá

8.2.1 Bãi lưu ngoài trời số 1:

- ✓ **Kích thước bãi:** Chiều dài: 5 m; Chiều rộng: 2 m; Chiều cao: 0,8 m
- ✓ **Thể tích** = 5m x 2m x 0,8m = 8m³
- ✓ **Khối lượng phế liệu tại bãi lưu số 1** = 8m³ x 3.925kg/m³ = 31.400kg.

8.2.2 Bãi lưu ngoài trời số 2:

- ✓ **Kích thước bãi:** Chiều dài: 3,5 m; Chiều rộng: 3,5 m; Chiều cao: 1,5 m.
- ✓ **Thể tích** = 3,5m x 3,5m x 1,5m = 18,38m³
- ✓ **Khối lượng phế liệu tại bãi lưu số 2** = 18,38m³ x 3.925kg/m³ = 72.142kg

8.2.3 Tổng hợp khối lượng toàn bộ phế liệu thẩm định giá:

Tài sản thẩm định giá	Khối lượng ước tính (kg)	Hiện trạng chung
Phế liệu bãi lưu số 1	31.400	Phế liệu thu hồi, bao gồm các mẫu thừa thép ống cắt bỏ, sắt vụn, bazơ sắt có đặc điểm đa dạng hình học, đa dạng kích thước không thể đo đạc, phân loại chi tiết cụ thể được. Phế liệu này không còn khả năng sử dụng, chỉ còn khả năng tái chế dưới dạng phế liệu, hiện đang được lưu trữ tại 2 khu vực bãi chứa ngoài trời trong khuôn viên công trình của nhà thầu VSP (Vietnam - Soviet Petroleum/Vietsovpetro), tọa lạc tại phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh.
Phế liệu bãi lưu số 2	72.142	
Tổng cộng	103.542	

9. Giá trị tài sản thẩm định giá:

Theo nhận định của Thẩm định viên, tài sản được đánh giá thanh lý trên cơ sở thu hồi dạng sắt thép phế liệu. Do đó Thẩm định viên ước tính giá trị tài sản dựa vào giá thu mua từ các đơn vị chuyên thu mua trên thị trường tại thời điểm thẩm định giá.

❖ Thông tin giao dịch trên thị trường:

Thẩm định viên đã thu thập được giá thu mua phế liệu từ các đơn vị thu mua trên thị trường như sau:

Tên đơn vị	Thông tin liên hệ	Giá thu mua (đồng/kg)
Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Ngọc Châu	105/2/3 đường Ngô Đức Kế, phường Thắng Tam, thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: 0908 256 134	8.000
Công ty TNHH Đầu tư Dầu khí Bình Minh	14C Võ Văn Kiệt, phường Phước Thắng, thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: 0918 222 469	7.800
Doanh nghiệp Tư nhân Thanh Danh	728/2 Đường 51B, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: 0918 076 348	7.800
Công ty TNHH TM Phế liệu Phúc Thành Đạt	3/18 đường số 1, phường Bình Hưng Hòa, thành phố Hồ Chí Minh Điện thoại: 0966 660 779	8.000
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Dầu khí Anh Dũng	643/14 Bình Giã, phường Rạch Dừa, thành phố Hồ Chí Minh Điện thoại: 0907 986 866	7.500
Giá đề xuất (đã bao gồm VAT)		8.000

❖ **Nhận xét về thông tin giao dịch:**

+ Qua tìm hiểu, phân tích, đánh giá đồng thời kết hợp so sánh, đối chiếu với nhiều nguồn dữ liệu khác nhau, Thẩm định viên nhận định các giao dịch mua bán trên là hoàn toàn tự nguyện trên cơ sở người mua và người bán đều có đầy đủ thông tin như nhau. Điều này cho thấy các mức giá giao dịch đã phản ánh hợp lý giá trị thị trường của các tài sản giao dịch, do đó có thể sử dụng các thông tin này để ước tính đơn giá của tài sản thẩm định giá.

+ Từ những phân tích và nhận định trên, Thẩm định viên đề xuất đơn giá sản đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT) làm cơ sở bán thanh lý tài sản là: 8.000 đồng/kg.

❖ **Kết quả thẩm định giá:**

Trên cơ sở nghiên cứu các hồ sơ tài liệu liên quan đến tài sản, kết hợp với khảo sát thực tế hiện trường và việc thu thập, xử lý thông tin giao dịch thị trường một cách toàn diện, Thẩm định viên ước tính tổng giá trị thị trường cho lô phế liệu, sắt vụn (Scraps) sau khi hoàn thành công tác thi công, chế tạo Dự án Phát triển mỏ Đại Hùng Phase 3 tại thời điểm tháng 11 năm 2025 là: **828.336.000 đồng (Bằng chữ: Tám trăm hai mươi tám triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng).**

Cụ thể như sau:

Tài sản thẩm định giá	Khối lượng ước tính (kg)	Đơn giá (đồng/kg)	Thành tiền (đồng)
Lô phế liệu, sắt vụn (Scraps) sau khi hoàn thành công tác thi công, chế tạo Dự án Phát triển mỏ Đại Hùng Phase 3.	103.542	8.000	828.336.000

3. Những điều khoản kèm theo và hạn chế kết quả thẩm định giá:

- Kết quả thẩm định giá trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT).
- Mức giá trên là giá tại kho, bãi của bên bán, bên mua chịu mọi chi phí bốc dỡ, dọn dẹp, chi phí vận chuyển.
- Mức giá trên là giá sàn làm cơ sở tham khảo phục vụ cho công tác thanh lý tài sản theo nguyên lô.
- Đối với khối lượng ước tính của tài sản thẩm định giá trong bảng tính: Tổ thẩm định giá ước tính khối lượng dựa trên sự tính toán vào hiện trạng thực tế của tài sản thẩm định giá.
- Kết quả thẩm định giá trên là giá trị ước tính cho tài sản thẩm định giá có đặc điểm kinh tế kỹ thuật và hiện trạng được mô tả chi tiết tại mục 5 Báo cáo thẩm định giá.
- *Kết quả thẩm định giá trên chỉ mang tính chất tư vấn, không thay thế quyết định của chủ tài sản và các bên liên quan.*

4. Thời hạn có hiệu lực của Báo cáo thẩm định giá:

- Báo cáo thẩm định giá có hiệu lực trong vòng 06 tháng, kể từ ngày phát hành.

5. Các phụ lục kèm theo:

- Phụ lục hình 01.

TRỢ LÝ THẨM ĐỊNH VIÊN



LÊ TRIỆU HẢI

THẨM ĐỊNH VIÊN



NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGỌC
Thẻ TDV số: VII0.400

KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG



PHẠM THỊ THỦY TRANG

GIÁM ĐỐC



ThS. TRỊNH HỒNG THỊNH
Thẻ TDV số: IV06210



PHỤ LỤC 01

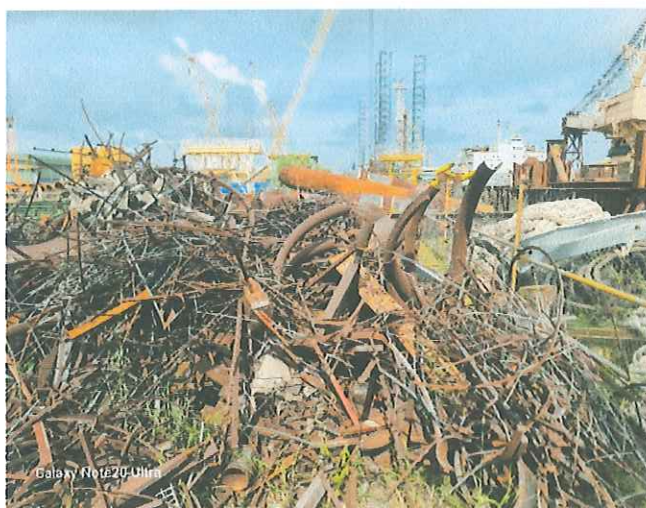
(Kèm theo Báo cáo thẩm định giá số 072/2025/294/176.ĐS ngày 02/12/2025)



Hình 1: Phế liệu bãi số 1



Hình 2: Phế liệu bãi số 1



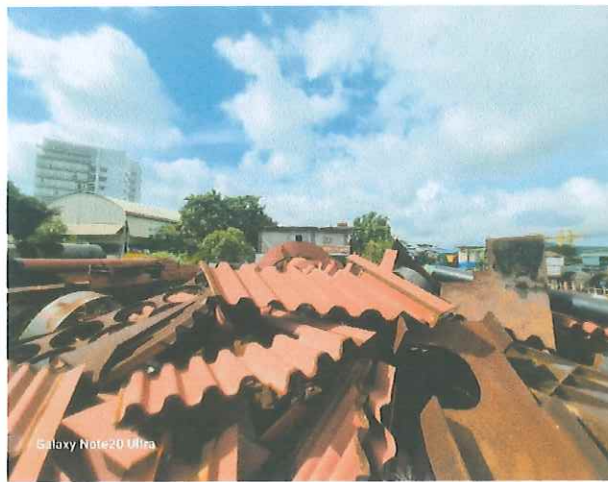
Hình 3: Phế liệu bãi số 1



Hình 4: Phế liệu bãi số 2



Hình 5: Phế liệu bãi số 2



Hình 6: Phế liệu bãi số 2